

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày: 04/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H - TỈNH K. T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn N

Các Hội thẩm nhân: 1. Ông Trần Đình Tr.

2. Bà Dương Thị Mỹ X.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ. H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ. H - tỉnh K. T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 24 tháng 2 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 21/3/2023 đối với:

- Bị cáo: Đặng Văn Kh (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/9/1996, tại thành phố H. Ch. M. Nơi đăng ký HKTT: 120 C. H, Rạch B. B, phường 9, quận 3, thành phố H. Ch. M. Chỗ ở (tạm trú): Tổ dân phố 7, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đặng Văn L, sinh năm 1968 và mẹ: Lộc Nhật Minh Tr, sinh năm 1970. Cha, mẹ hiện sống tại 6/4 Ụ Ghe, phường Tam Ph, TP. Thủ Đ, thành phố H. Ch. M; Bị cáo chưa có chồng; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đặng Văn Kh bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị Th, sinh năm 1990. Địa chỉ: Hẻm 44/4 đường Đặng T, phường Nguyễn Tr, thành phố K. T, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

+ Anh Dương Văn Ch, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, Kh đã đi tới khu vực bến xe K. T thuộc phường Q. Tr, thành phố K. T, tỉnh K. T để liên lạc với 01 (một) người đàn ông đã quen từ trước (*Khanh không rõ họ tên, tuổi cụ thể, địa chỉ tại thành phố K. T, tỉnh K. T*) có đặc điểm cao khoảng 1,65 mét, tóc cắt ngắn, nói giọng người vùng miền Trung, khoảng trên 30 tuổi, đi xe Honda, loại Dream, không rõ biển kiểm soát để mua ma túy. Khi gặp người đàn ông trên, Kh hỏi mua ma túy với số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Sau khi nói chuyện, người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho Kh và nói “đưa tiền trước, ngày mai sẽ gửi ma túy lên bến xe Đ. H” để Kh nhận. Sau khi Kh đưa số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) cho người đàn ông thì người đàn ông đó nói “sẽ bỏ số ma túy vào thùng hàng, ghi tên người nhận là A H và số điện thoại người nhận là 0935940852” – là số điện thoại của Kh để tránh bị phát hiện. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/12/2022, Kh nhận được cuộc điện thoại của nhân viên xe buýt gọi Kh đến bến xe Đ. H để nhận hàng. Biết nhân viên xe buýt gọi để ra nhận thùng hàng của người đàn ông gửi lên nên Kh cầm theo 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, hiệu Xiaomi Redmi, vỏ lưng màu xanh da trời, bên trong có gắn thẻ sim 0935940852 và số tiền 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi ngàn đồng) đi từ nhà trọ tại tổ dân phố 7, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T đến bến xe Đ. H thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H. Sau khi nhận được thùng hàng có đặc điểm là 01 (một) thùng giấy cát tông có kích thước (30x12x12)cm, trên bề mặt thùng giấy cát tông có ghi dòng chữ “TORINO, A H SĐT 0935940852, Địa chỉ Đ. H. K. T ” từ nhân viên xe buýt thì bị can Kh đã trả cước phí là 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng). Trong lúc Kh đang cầm thùng hàng (thùng giấy cát tông) có đặc điểm như trên để ra về thì bị lực lượng Công an huyện Đ. H yêu cầu Kh mở thùng hàng có đặc điểm (thùng giấy cát tông có kích thước (30x12x12)cm, trên bề mặt thùng giấy cát tông có ghi dòng chữ TORINO, A H SĐT 0935940852, Địa chỉ Đ. H. K. T” để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an huyện Đ. H phát hiện và bắt quả tang bên trong thùng hàng (thùng giấy cát tông) của Kh đang cầm trên tay có 01 (một) bì ni lông trong suốt, kích thước khoảng (4,5x4,0)cm, phần đầu bì ni lông có dính gắn lại và có các đường kẻ sọc màu xanh da trời, bên trong bì ni lông có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Đăng Văn Kh khai nhận các hạt tinh thể rắn màu trắng chứa trong bì ni lông trên là ma túy đá, Kh mua về cất giấu, tàng trữ để sử dụng dần. Lực lượng Công an huyện Đ. H tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, thu giữ các đồ vật, tài liệu, phương tiện có liên quan và đưa Kh về trụ sở để làm việc.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số: 05/LKX-CSĐT tại nơi ở của Kh thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ: 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 01 (một) căn cước công dân mang tên Đăng Văn Kh, 01 (một) thùng giấy cát tông có ghi chữ “A H 0935940852. Đ. H, K. T bì AS09”.

Ngày 07/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh K. T có kết luận giám định số 231/KL-KTHS, kết luận: “*Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, là loại: Methamphetamine, có khối lượng: 4,962 gam*”

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu:

- Mẫu vật hoàn trả sau khi giám định: 01 (một) bì ni lông trong suốt đựng mẫu vật, 01 (một) phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định (là ma túy, loại: Methamphetamine) được đựng trong một túi ni lông, có khối lượng đã trừ bì là: 4,902 gam. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH K. T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 231/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K. T” và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Hàn N, Từ Hữu T, Trịnh Văn Tr tại mép dán.

- 01 (một) hộp (thùng) cát tông, kích thước (30x12x12)cm, trên bề mặt có dòng chữ “TORINO” “A H SĐT 0935940852. Địa chỉ Đ. H, K. T”.

- 01 (một) đoạn băng keo màu vàng có kích thước khoảng (9x4,5)cm.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi, vỏ lưng màu loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi ngàn đồng) gồm: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) và 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10. 000đ (mười ngàn đồng).

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đặng Vân Kh.

- 01 (một) thùng giấy cát tông bên hông thùng giấy cát tông có dòng chữ “hoàng gia mì lẩu chua cay” trên bề mặt thùng giấy cát tông ghi dòng chữ và dãy số “A. H 0935940852 Đ. H. K. T AS09”.

Cáo trạng số 03/CT-VKSDH ngày 24/2/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H đã truy tố bị cáo Đặng Vân Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Vân Kh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đặng Vân Kh mức án tù 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/12/2022).

- Về án phí: Bị cáo Đặng Vân Kh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh K. T. Không tự bào chữa cho hành vi của mình và không có ý kiến tranh luận với với luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Khanh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án và bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, Đặng Văn Kh đã đi tới khu vực bến xe tỉnh K. T và liên lạc với 01 (một) người đàn ông đã quen từ trước (Kh không rõ họ tên, tuổi cụ thể, địa chỉ tại thành phố K. T, tỉnh K. T) để mua ma túy với số tiền là 2.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận, Kh đưa tiền cho người này trước và ngày mai (02/12/2022) người này sẽ “bỏ số ma túy vào thùng hàng, ghi tên người nhận là A H và số điện thoại người nhận là số của Kh 0935940852” để tránh bị phát hiện và gửi bằng xe buýt lên bến xe Đ. H để Khanh nhận.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/12/2022, nhân viên xe buýt gọi Kh đến bến xe Đ. H để nhận hàng. Khi Kh đang cầm thùng hàng (thùng giấy cát tông) có kích thước khoảng (30x12x12)cm, bên trên bề mặt có dòng chữ “TORINO ” “A H 0935940852 ĐỊA CHỈ Đ. H, K. T” để ra về thì Kh bị lực lượng Công an huyện Đ. H yêu cầu mở thùng hàng để kiểm tra và phát hiện bên trong thùng hàng của Kh có số lượng ma túy qua giám định là 4,962 gam, loại: Methamphetamine. Đặng Văn Kh khai mua về cất giấu, tàng trữ để sử dụng dần.

Hành vi tàng trữ trái phép 4,962 gm chất ma túy nêu trên của bị cáo Đặng Văn Kh là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể quan trọng đó là

chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

Do đó, hành vi của Đặng Văn Kh đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, quyết định hình phạt:*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng chỉ vì nghiện ma túy và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này bị cáo Kh khai bị cáo mua ma túy của một người đàn ông vào chiều tối ngày 01 tháng 12 năm 2022, có đặc điểm: Cao khoảng 1,65 mét, tóc cắt ngắn, nói giọng người vùng miền Trung, khoảng trên 30 tuổi, đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, xe không rõ biển kiểm soát, ở khu vực bên xe thành phố K. T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H đã tiến hành xác minh tại phường Q. Tr, thành phố K. T, tỉnh K. T. Tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, đối với người đàn ông có đặc điểm như trên khi có đủ căn cứ, thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Trần Thị Th là nhân viên thuộc Công ty vận tải hành khách, hàng hóa xe buýt Thái H. Quá trình điều tra xác minh xác định: khi nhận được thùng giấy cát tông có đặc điểm: trên bề mặt thùng giấy có dòng chữ "TORINO" "A H 09359.40852 ĐỊA CHỈ Đ. H, K. T" từ một người đàn ông có đặc điểm: cao khoảng 1,65 mét, tóc cắt ngắn, nói giọng người vùng miền Trung, khoảng trên 30

tuổi (chị Th không biết nhân thân, lại lịch cụ thể của người đàn ông này) tại khu vực trước bến xe thành phố K. T thì chị Thư hoàn toàn không biết rõ bên trong thùng giấy cát tông trên có chứa gì. Đồng thời quá trình liên lạc theo số điện thoại được ghi trên thùng giấy, người nhận hàng là Kh thì chị Th cũng hoàn toàn không biết rõ việc Kh thực hiện hành vi phạm tội trên nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với chị Th.

Đối với anh Dương Văn Ch, là chủ ngôi nhà mà bị can Kh thuê ở. Quá trình điều tra xác định: Việc Kh tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy thì anh Ch hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm đối với anh Ch.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với 01 (một) bì ni lông trong suốt đựng mẫu vật, 01 (một) phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định (là ma túy, loại: Methamphetamine) được đựng trong một túi ni lông, có khối lượng đã trừ bì là: 4,902 gam. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH K. T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 231/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K. T” và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Hàn N, Từ Hữu T, Trịnh Văn Tr tại mép dán; 01 (một) hộp (thùng) cát tông, kích thước (30x12x12)cm, trên bề mặt có dòng chữ “TORINO” “A H SĐT 0935940852. Địa chỉ Đ. H, K. T”; 01 (một) đoạn băng keo màu vàng có kích thước khoảng (9x4,5)cm; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) thùng giấy cát tông bên hông thùng giấy cát tông có dòng chữ “hoàng gia mì lẩu chua cay” trên bề mặt thùng giấy cát tông ghi dòng chữ và dãy số “A. H 0935940852 Đ. H. K. T AS09” đây là công cụ phương tiện phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi, vỏ lưng màu loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng. Đây là công cụ phương tiện để bị cáo liên lạc vào mục đích mua chất ma túy về sử dụng, tàng trữ trái phép nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi ngàn đồng) gồm: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) và 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000đ (mười ngàn đồng); 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đặng Văn Kh những chứng cứ này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và là tài sản riêng của bị cáo, vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Kh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Đặng Văn Kh 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam (ngày 02/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 28 Luật Căn cước công dân.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì ni lông trong suốt đựng mẫu vật, 01 (một) phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần mẫu vật để giám định (là ma túy, loại: Methamphetamine) được đựng trong một túi ni lông, có khối lượng đã trừ bì là: 4,902 gam. Tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH K. T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 231/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K. T” và có các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Hàn N, Từ Hữu T, Trịnh Văn Tr tại mép dán; 01 (một) hộp (thùng) cát tông, kích thước (30x12x12)cm, trên bề mặt có dòng chữ “TORINO” “A H SĐT 0935940852. Địa chỉ Đ. H, K. T”; 01 (một) đoạn băng keo màu vàng có kích thước khoảng (9x4,5)cm; 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) thùng giấy cát tông bên hông thùng giấy cát tông có dòng chữ “hoàng gia mì lẩu chua cay” trên bề mặt thùng giấy cát tông ghi dòng chữ và dãy số “A. H. 0935940852 Đ. H K. T AS09”.

- Sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi, vỏ lưng màu loại màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền 460.000đ (bốn trăm sáu mươi ngàn đồng) gồm: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) và 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10. 000đ (mười ngàn đồng);

- Giao 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đặng Văn Kh cho cơ quan Thi hành án phạt tù tạm giữ.

(Các vật chứng có đặc điểm, hình dạng, kích thước như trong Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. H được ban hành kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số: 01/QĐ-VKSDH - HS ngày 24/2/2023 của VKSND huyện Đ. H; Lệnh xuất kho vật chứng số 04/LXK-CSĐT ngày 02/3/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H với kho bạc

Nhà nước huyện Đ. H và biên lai thu tiền số AA/2021/0000686 ngày 02/3/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. H và Công an huyện Đ. H).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (04/4/2023) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đ.N;
- TAND Tỉnh K.T;
- VKSND tỉnh K. T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Công an huyện Đ. H;
- CCTHA dân sự huyện Đ. H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn N